

Bản án số: 06 /2019/HS-ST
Ngày 04/03/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu

Bà Nguyễn Thị Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt, Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Phan Quang Đại Nam, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2019/TLST -HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

PHAN HỮU M, sinh ngày 17/8/1996 tại Đà Nẵng. Nơi cư trú: Tổ 39, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Hữu M(chết); Mẹ: Trần Thị Á; gia đình có 02 người con. Bị cáo là con đầu; tiền án: chưa; tiền sự : Ngày 31.7.2017 bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng; bị bắt tạm giam từ ngày 12/12/2018. Có mặt.

TRẦN VĂN C, sinh ngày 28/9/1993 tại Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Tổ 52, phường Kh, quận C, thành phố Đà Nẵng ; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị Thu Th; Gia đình bị cáo có 02 người con; bị cáo là con đầu; tiền án: chưa; Tiền sự : 02 tiền sự: Ngày 14.6.2017 bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng; Ngày 12.12.2018 bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng; bị cáo đang cai nghiện bắt buộc tại cơ sở xã hội Bầu Bàng. Có mặt.

- *Người bị hại:*
 - + Ông Lâm Quang M, sinh năm: 1969. Trú tại: Tổ 14, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*
 - + Bà Trần Thị Á, sinh năm: 1969. Trú tại: Tổ 39, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 27/10/2018, bị cáo PHAN HỮU M và bị cáo TRẦN VĂN C không có tiền để mua card điện thoại nạp vào game nên rủ nhau đi tìm tiệm tạp hóa tại các tuyến đường vắng người để thực hiện hành vi cướp giật card điện thoại sử dụng. Bị cáo M điều khiển xe máy hiệu Honda Airblade, màu đen, gắn biển kiểm soát 43X2 - 0006 chở bị cáo C rao quanh khắp các tuyến đường thuộc phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Khi đi ngang tiệm tạp hóa tại số 14 đường Phạm Công Trứ, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng thì Bị cáo M dùng xe, tắt máy xe nhưng chìa khóa vẫn cắm trong ổ khóa xe và đưa xe cho bị cáo C đứng chờ sẵn. Sau đó, Bị cáo M tiến vào tiệm tạp hóa nói người chủ tiệm là Ông Lâm Quang M (Sinh năm: 1969, trú tại tổ 14, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng) bán cho Bị cáo M 200.000đ tiền card. Ông M lấy ra 04 card điện thoại mạng Vinaphone, mỗi card mệnh giá 50.000đ chưa qua sử dụng đưa cho bị cáo M, ngay lập tức Bị cáo M giật 04 cái card điện thoại trên tay Ông M và nhanh chóng chạy ra ngồi lên phía sau xe máy của bị cáo C. Bị cáo C liền nổ máy xe, chở Bị cáo M nhanh chóng tẩu thoát. Sau đó, cả 02 đến một tiệm internet trên đường Ông Ích Đường, thuộc phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng, chia nhau số card đã giật được để sử dụng chơi game.

Đối với xe máy Honda Airblade màu đen mang BKS: 43X2 – 0006 mà bị cáo M sử dụng làm phương tiện phạm tội, qua xác minh do bà Trần Thị Á là mẹ của Bị cáo M làm chủ sở hữu. Việc Bị cáo M tự ý lấy xe sử dụng để chở bị cáo C đi cướp giật tài sản bà Á không biết. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe máy cho bà Trần Thị Á là có cơ sở.

Người bị hại Lâm Quang M yêu cầu bồi thường về tài sản bị chiếm đoạt là: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng). Bị cáo M và bị cáo C đã tác động gia đình bồi thường số tiền trên. Ông M đã nhận đủ số tiền và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKSCL ngày 29 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng truy tố các bị cáo PHAN HỮU M và TRẦN VĂN C về tội “Cướp giật tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Đối với bị cáo PHAN HỮU M: Áp dụng khoản 1 Điều 171; các điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù.

+ Đối với bị cáo TRẦN VĂN C: Áp dụng khoản 1 Điều 171; các điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt bị can để tạm giam và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX có đủ cơ sở khẳng định: Vào lúc 20h ngày 27/10/2018 tại tiệm tạp hóa số 14 đường Phạm Công Trứ, phường Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, bị cáo PHAN HỮU M và bị cáo TRẦN VĂN C đã có hành vi công khai và nhanh chóng chiếm đoạt 04 card điện thoại mạng Vinaphone mệnh giá 50.000đ có tổng giá trị 200.000 đồng của Ông Lâm Quang M rồi nhanh chóng tẩu thoát. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo PHAN HỮU M và bị cáo TRẦN VĂN C phạm tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại 1 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị

cáo PHAN HỮU M và bị cáo TRẦN VĂN C đã lợi dụng lúc Ông Lâm Quang M bán card cho các bị cáo, bị cáo không trả tiền mà công khai và nhanh chóng chiếm đoạt 04 card điện thoại mạng Vinaphone mệnh giá 50.000đ có tổng giá trị 200.000 đồng rồi nhanh chóng tẩu thoát. Các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo thích đáng, cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để có tác dụng cải tạo, giáo dục đồng thời để răn đe làm gương cho người khác.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội các bị cáo đã tác động gia đình, khắc phục hậu quả, đã trả lại 200.000đ cho Ông Lâm Quang M, Ông M đã nhận đủ số tiền và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Đánh giá về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với xe máy Honda Airblade màu đen mang BKS: 43X2 - 0006 mà bị cáo M sử dụng làm phương tiện phạm tội, qua xác minh do bà Trần Thị Á là mẹ của Bị cáo M làm chủ sở hữu. Việc Bị cáo M tự ý lấy xe sử dụng để chở bị cáo C đi cướp giật tài sản bà Á không biết. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại xe máy cho bà Trần Thị Á là có cơ sở nên HDXX không đề cập xử lý.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo PHAN HỮU M và bị cáo TRẦN VĂN C phạm tội: “Cướp giật tài sản”

2/ Về căn cứ điều khoản và hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo PHAN HỮU M 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 12 tháng 12 năm 2018).

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; Điểm b,s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo TRẦN VĂN C 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3/Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/Về quyền kháng cáo đối với Bản án: các bị cáo, những người tham gia tố tụng tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người tham gia tố tụng khác vắng mặt có quyền kháng cáo với thời hạn trên kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Công an quận Cẩm Lệ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hai

